

Nâng cao năng lực tự học, tự nghiên cứu cho đội ngũ giảng viên tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Đại học Thái Nguyên

Phạm Đức Quỳnh*

*Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Đại học Thái Nguyên

Received: 6/12/2023; Accepted: 16/12/2023; Published: 15/01/2024

Abstract: The 4.0 industrial revolution is bringing profound changes to the education system in terms of learning environment, teaching methods and the role of teachers every day and every hour. Requirements for improving training quality require lecturers to further improve their qualifications and capabilities to meet the needs of society and the requirements of education 4.0. To improve their professional qualifications to meet that requirement, the teaching staff must constantly improve their self-study and self-research capacity. Fostering the capacity for self-study and self-research is considered a regular and inevitable job, a mandatory requirement for current lecturers because the only way to self-study and build knowledge is in many ways and ways. Different lecturers can compensate for the lack of scientific knowledge about social life so that they can gain confidence in life and work using their own comprehensive abilities.

Keywords: Improve self-study capacity

1. Đặt vấn đề

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm công tác giáo dục, rèn luyện đội ngũ cán bộ. Người coi tự học, tự rèn luyện là phương thức quan trọng nhất để người học lĩnh hội tri thức một cách toàn diện, sâu sắc và hiệu quả.

Nhà tâm lý học N.A.Rubakin [2] xem quá trình tự tìm tòi kiến thức có nghĩa là tự học. Tự học là quá trình lĩnh hội tri thức, kinh nghiệm xã hội, lịch sử trong thực tiễn hoạt động cá nhân bằng cách thiết lập các mối quan hệ cải tiến kinh nghiệm ban đầu, đối chiếu với các mô hình phản ánh hoàn cảnh thực tại, biến tri thức của loài người thành vốn tri thức, kinh nghiệm, kỹ năng, kỹ xảo của chủ thể.

Theo Đặng Vũ Hoạt và Hà Thị Đức [3]: “Tự học là một hình thức nhận thức của cá nhân, nhằm nắm vững hệ thống tri thức và kỹ năng do chính người học tự tiến hành ở trên lớp hoặc ở ngoài lớp, theo hoặc không theo chương trình và sách giáo khoa đã được qui định”.

Theo từ điển Giáo dục học của tác giả Bùi Hiền (2001): “Tự học là quá trình hoạt động lĩnh hội tri thức khoa học và rèn luyện kỹ năng thực hành...” [4].

Tự học thể hiện bằng cách tự đọc tài liệu giáo khoa, sách báo các loại, nghe radio, truyền hình, nghe nói chuyện, báo cáo, tham quan bảo tàng, triển lãm, xem phim, kịch, giao tiếp với những người có học, với các chuyên gia và những người hoạt động thực tiễn trong các lĩnh vực khác nhau. Người tự học phải

biết cách lựa chọn tài liệu, tìm ra những điểm chính, điểm quan trọng trong các tài liệu đã đọc, đã nghe, phải biết cách ghi chép những điều cần thiết, biết viết tóm tắt và làm đề cương, biết cách tra cứu từ điển và sách tham khảo, biết cách làm việc trong thư viện,... tự học đòi hỏi phải có tính độc lập, tự chủ, tự giác và kiên trì cao.

Tự học là một giải pháp khoa học giúp giải quyết mâu thuẫn giữa khối lượng kiến thức đồ sộ với quỹ thời gian không nhiều khi học ở nhà trường. Tự học giúp tạo ra tri thức bền vững cho mỗi người bởi lẽ nó là kết quả của sự hứng thú, sự tìm tòi, nghiên cứu và lựa chọn.

Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đang hằng ngày, hằng giờ mang lại những thay đổi sâu rộng cho nền giáo dục về môi trường học, phương pháp giảng dạy và vai trò của người giảng viên (GV). Những yêu cầu về nâng cao chất lượng đào tạo đòi hỏi GV cần phải được nâng cao hơn nữa về trình độ, năng lực để đáp ứng nhu cầu của xã hội, yêu cầu của nền giáo dục 4.0. Để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu đó, đội ngũ giảng viên (ĐNGV) tất yếu phải không ngừng nâng cao năng lực tự học, tự nghiên cứu. Bồi dưỡng năng lực tự học, tự nghiên cứu được coi là công việc thường xuyên và tất yếu, là yêu cầu bắt buộc đối với ĐNGV hiện nay bởi chỉ có tự học, tự bồi đắp tri thức bằng nhiều con đường, nhiều cách thức khác nhau GV mới có thể bù đắp được những khuyết thiếu tri thức khoa học về đời sống xã hội để từ đó có được

sự tự tin trong cuộc sống, công việc bằng chính năng lực toàn diện của mình.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Thực trạng hoạt động tự học, tự nghiên cứu của ĐNGV hiện nay ở Trung tâm GDQP&AN ĐH Thái Nguyên.

2.1.1 Vai trò của hoạt động tự học, tự nghiên cứu đối với ĐNGV trước tác động của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0

- Trước hết, tự học, tự nghiên cứu giúp GV nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu của công tác giảng dạy.

Tự học, tự nghiên cứu giúp GV nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ trước tác động của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

Tự học, tự nghiên cứu giúp GV trở thành tấm gương mẫu mực để học sinh - sinh viên học tập và noi theo.

Tự học, tự nghiên cứu còn giúp GV khẳng định chuyên môn của mình trước sinh viên, đồng nghiệp, Trung tâm.

2.2. Một số giải pháp nhằm nâng cao năng lực tự học, tự nghiên cứu của ĐNGV Trung tâm GDQP&AN ĐH Thái Nguyên.

2.2.1. Giải pháp từ phía ĐNGV

Thứ nhất, xác định và nhận thức đúng đắn hoạt động tự học, tự nghiên cứu

Trước hết, mỗi GV cần phải xác định và nhận thức được động cơ tự học, tự nghiên cứu cũng như vị trí, vai trò, trách nhiệm của mình về hoạt động tự học, tự nghiên cứu nhằm trau dồi kiến thức, tu dưỡng, rèn luyện đạo đức nhằm đáp ứng yêu cầu chuyên đổi mô hình đào tạo ở nhà trường thông minh dưới tác động của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0. Chỉ khi xác định và nhận thức đúng được động cơ tự học, tự nghiên cứu cũng như vị trí, vai trò, trách nhiệm về tự học, tự nghiên cứu thì bản thân GV mới có ý thức thường xuyên nâng cao năng lực tự học, tự nghiên cứu của bản thân.

Thứ hai, phải có tinh thần vượt khó để tự học, tự nghiên cứu nghiêm túc

Tự học, tự nghiên cứu là lao động khoa học, vất vả hơn rất nhiều so với quá trình học có GV, bởi người học phải độc lập xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập, tự tìm hiểu, phân tích những kiến thức trong sách vở, tài liệu để tiến tới làm chủ tri thức. Nếu thiếu sự kiên trì, lòng quyết tâm và sự nghiêm túc của bản thân, thì sẽ không thể thực hiện được kế hoạch học tập do mình đặt ra. Vì vậy, muốn tự học, tự nghiên cứu thành công đòi hỏi sự kiên trì, bền bỉ, nỗ lực thực hiện kế hoạch đến cùng, không lùi bước trước mọi khó khăn,

trở ngại của người GV.

Thứ ba, phải xây dựng kế hoạch tự học, tự nghiên cứu một cách khoa học

Đối với người GV, tự học, tự nghiên cứu là quá trình lâu dài, suốt đời. Vì vậy, để tự học, tự nghiên cứu có hiệu quả cần phải có kế hoạch khoa học. Để xây dựng kế hoạch tự học, tự nghiên cứu ngoài việc xây dựng kế hoạch của bản thân phù hợp với điều kiện, trình độ, năng lực của bản thân; trong đó bao gồm cả kế hoạch ngắn hạn và kế hoạch lâu dài, GV cần dựa trên kế hoạch của khoa, của Trung tâm. Trên cơ sở lựa chọn, thống kê các phân công việc cần làm, những yêu cầu cụ thể cần đạt được, mốc thời gian và mức độ hoàn thành phù hợp với điều kiện và năng lực bản thân, GV cần sắp xếp thời gian tự học, tự nghiên cứu cho phù hợp với đặc trưng công việc của mình.

Thứ tư, xác định đúng nội dung tự học, tự nghiên cứu

GV cần phải xác định tự học, tự nghiên cứu ở đây không chỉ là tự học, tự nghiên cứu về chuyên môn nghiệp vụ mà còn cả về đạo đức, tác phong, kỹ năng sư phạm... để hoàn thiện nhân cách người GV. Trên cơ sở trình độ nhận thức, chuyên môn đang đảm nhiệm và vị trí của bản thân, GV cần lựa chọn những điều cơ bản, thiết thực, những vấn đề cần cho lĩnh vực chuyên môn đang đảm nhiệm hoặc nhu cầu của mình để tự học, tự nghiên cứu. Khi tự học, tự nghiên cứu về chuyên môn nghiệp vụ cần phải biết lựa chọn tài liệu, nghiên cứu thu thập thông tin một cách có chọn lọc phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Vấn đề cốt lõi nhất của việc tự học là để nâng cao hiểu biết và để áp dụng những kiến thức đó vào làm việc, “học phải đi đôi với hành”. Đặc biệt là phải bổ sung kịp thời những kiến thức về tin học, ngoại ngữ, đổi mới về phương pháp, trang bị cho mình những kiến thức về văn hóa, xã hội, những hiểu biết pháp luật.

Thứ năm, phải có hình thức tự học, tự nghiên cứu phù hợp

Để quá trình tự học, tự nghiên cứu có hiệu quả GV phải biết lựa chọn các hình thức tự học, tự nghiên cứu phù hợp với khả năng, sở trường của mình như thông qua hoạt động cá nhân giảng dạy, nghiên cứu tài liệu, nghiên cứu các công văn, chỉ thị, thông tư, qua hoạt động tập thể như tham gia các hoạt động sinh hoạt chuyên môn, qua các hoạt động chính trị, xã hội, qua đào tạo nâng chuẩn, qua sách báo, qua các phương tiện thông tin đại chúng, qua mạng internet,... Do thời gian tự học, tự nghiên cứu của GV rất hạn chế nên mỗi GV cần sắp xếp thời gian tự học, tự nghiên cứu qua sinh hoạt chuyên môn ở tổ, nhóm, qua dự giờ thăm lớp, qua tham dự các buổi chuyên đề, tập huấn, hội

thảo do Trung tâm, vụ tổ chức... Những ngày nghỉ, giờ nghỉ, GV cũng cần tranh thủ thời gian rảnh rỗi để tự mình tự học, tự nghiên cứu. Đối với quá trình bồi dưỡng về đạo đức, tác phong, kỹ năng sư phạm GV cần học tập ở mọi nơi, mọi lúc trong cuộc sống cũng như trong công việc, tự học tập, *nghiên cứu* thông qua các mối quan hệ với đồng nghiệp, với phụ huynh, với sinh viên, với xã hội.

Thứ sáu, phải biết tự kiểm tra, đánh giá kết quả tự học, tự nghiên cứu

Trong quá trình tự học, tự nghiên cứu người GV phải biết tự kiểm tra, đánh giá kết quả tự học, tự nghiên cứu của mình để nhìn nhận lại những việc đã làm và chưa làm được trong quá trình tự học, tự nghiên cứu từ đó kịp thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch nhằm đạt mục tiêu tự học, tự nghiên cứu mà mình đã đề ra.

2.2.2. Giải pháp từ phía Trung tâm GDQP&AN ĐH Thái Nguyên

Thứ nhất, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của ĐNGV của Trung tâm trong việc nâng cao năng lực tự học, tự nghiên cứu trong quá trình chuyển đổi mô hình đào tạo ở nhà trường thông minh dưới tác động của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0

Để nâng cao nhận thức, xây dựng động cơ tự học, tự nghiên cứu đúng đắn cho GV Trung tâm cần thường xuyên làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, làm cho mọi GV nhận thức sâu sắc rằng, tự học, tự nghiên cứu là nhu cầu thiết thực, tự thân, là con đường để hoàn thiện những phẩm chất, nhân cách của người GV nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ là yêu cầu cấp bách, sống còn, quyết định chất lượng đào tạo, uy tín của nhà trường và sự tin nhiệm của xã hội. Mặt khác, cần đẩy mạnh thực hiện sâu rộng hơn nữa cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” về tự học, tự tu dưỡng, rèn luyện của Người.

Thứ hai, tích cực bồi dưỡng phương pháp tự học, tự nghiên cứu cho GV

Đây là giải pháp rất quan trọng, trực tiếp tác động đến chất lượng, hiệu quả tự học, tự nghiên cứu của GV. Phương pháp, kỹ năng tự học là điều kiện vật chất bên trong để GV biến động cơ học tập thành kết quả cụ thể và tạo sự hứng thú, tích cực, sáng tạo trong quá trình tự học, tự nghiên cứu. Lý luận dạy học đã chỉ rõ, “học cái gì” rất cần, nhưng “học như thế nào” còn cần hơn; “học để biết” là cần nhưng “cách để biết” còn quan trọng hơn nhiều. Do vậy, trong thời gian tới để nâng cao chất lượng tự học, tự nghiên cứu của GV cần tập trung đột phá vào việc bồi dưỡng phương pháp tự học, tự nghiên cứu. Trung tâm cần bồi dưỡng, phát

triển phương pháp tự học cho GV thông qua hoạt động nghiên cứu khoa học vì Theo Thông tư số 20 của Bộ GD-ĐT có hiệu lực ngày ngày 11/9/2020 quy định về chế độ làm việc đối với giảng viên bình quân trong năm học là 1760 giờ, trong đó giảng viên phải giành ít nhất 1/3 tổng quỹ thời gian làm việc trong năm học (tương đương 586 giờ hành chính) để làm nhiệm vụ nghiên cứu khoa học. Mỗi giảng viên phải hoàn thành nhiệm vụ NCKH được giao ứng với ngạch, chức danh hoặc vị trí công việc, phải công bố kết quả nghiên cứu (sản phẩm, bài báo, đề tài...) Định hướng chỉ dẫn phương pháp tự học cho GV thông qua các hoạt động của tổ chuyên môn; bồi dưỡng phương pháp tự học cho GV thông qua nội dung, phương pháp, phương tiện dạy học.

Thứ ba, định hướng, tạo điều kiện cho GV có môi trường tự học, tự nghiên cứu thuận lợi

Trung tâm cần phải hình thành và xây dựng môi trường học tập suốt đời, tạo mọi điều kiện, cơ hội để mỗi GV có thể tự học, tự nghiên cứu một cách thuận lợi. Bên cạnh đó, luôn luôn khuyến khích, động viên GV trong quá trình tự học, tự nghiên cứu, phát động phong trào tự học, tự nghiên cứu trong ĐNGV, đặc biệt có chế độ đãi ngộ phù hợp đối với những GV có tinh thần, thái độ tự học, tự nghiên cứu nghiêm túc.

3. Kết luận

Nói tóm lại, việc tự học, tự nghiên cứu của giảng viên chịu sự chi phối sâu sắc của mục tiêu giáo dục. Muốn giảng viên tự học, tự nghiên cứu có hiệu quả thì cần phải đổi mới tư duy về dạy học cũng như đổi mới cách kiểm tra, đánh giá sinh viên như hiện nay. Bản thân mỗi giảng viên, muốn có những đóng góp thiết thực vào sự nghiệp đổi mới giáo dục của nước nhà, cũng phải tự học, tự nghiên cứu không chỉ để nâng cao kiến thức chuyên môn, mà còn nâng cao hiệu quả dạy học, gắn liền với từng đối tượng khi tham gia học tập tại Trung tâm. Qua đó vừa phát triển tư duy, vừa hình thành những phẩm chất và năng lực cần thiết cho cuộc sống tương lai, đặc biệt là năng lực và tâm thế học tập suốt đời của mỗi một giảng viên

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Hiến Lê (1992), *Tự học một nhu cầu của thời đại*, Nxb Giáo dục.
2. Nguyễn Cảnh Toàn (1999), *Luận bàn về kinh nghiệm tự học*, Nxb Giáo dục, Hà Nội
3. Rubakin, A.N. (1982), *Tự học như thế nào*, Nxb Thanh niên, TPHCM.
4. Vũ Quốc Chung, Lê Hải Yến (2003), *Để tự học đạt hiệu quả*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.